kythithpt.com
Thi thử online • Luyện như thi thật

ĐỀ THI THỬ TRỰC TUYẾN

(Đề thi có 2 trang)

GIỮA KỲ 1 - NĂM HỌC 2026–2027

MÔN: TOÁN - LỚP 9

*Thời gian làm bài: **60 phút**, không kể thời gian phát đề*

Phát hành ngày 30/10/2026

Họ và tên: .....

Số báo danh: .....

Mã đề: T9.GK1.023

PHẦN I. TRẮC NGHIỆM

Câu 1. Giải hệ $\begin{cases}5x+5y=55\\3x+6y=60\end{cases}$. Tính tổng $x+y$ của nghiệm hệ.

A. 11 **B.** 18 **C.** 115 **D.** 2

Câu 2. Tam giác ABC vuông tại A, $AB=8$ cm, $AC=15$ cm. H là chân đường cao từ A xuống BC. Tính CH (làm tròn đến hàng phần mười).

A. $3,8$ cm **B.** $13,2$ cm **C.** 15 cm **D.** $6,6$ cm

Câu 3. Tam giác ABC vuông tại A, có $AC=48$ cm, $BC=60$ cm. Tính $\sin B$.

A. $\dfrac{4}{5}$ **B.** $\dfrac{4}{9}$ **C.** $\dfrac{3}{5}$ **D.** $\dfrac{2}{5}$

Câu 4. Bảo tàng bán 22 vé gồm người lớn và trẻ em, thu 1360 nghìn đồng. Vé người lớn 70 nghìn đồng, vé trẻ em 50 nghìn đồng. Tính tiền thu từ vé người lớn.

A. 630 nghìn đồng **B.** 650 nghìn đồng **C.** 910 nghìn đồng **D.** 1360 nghìn đồng

Câu 5. Xét phương trình $8x+8y=104$ và chỉ xét nghiệm nguyên không âm. Một nghiệm bất kỳ được ký hiệu $(x;y)$. Tìm y khi $x=6$.

A. 98 **B.** 19 **C.** 13 **D.** 7

Câu 6. Giải phương trình $\dfrac{6(x-10)(x-14)}{x-10}=0$. Đếm số nghiệm thực được nhận.

A. 0 **B.** 1 **C.** 3 **D.** 2

PHẦN II. TRẢ LỜI NGẮN

Câu 7. Tính căn bậc hai số học của 16.

Câu 8. In x bộ tài liệu (x nguyên không âm) tốn 45 nghìn đồng phí cố định và 7 nghìn đồng mỗi bộ. Ngân sách là 574 nghìn đồng. Tính tiền còn lại khi in số bộ tối đa.

Câu 9. Một đường dốc có độ dài 90 m; góc nghiêng α với mặt đất thỏa $\sin\alpha=3/5$, $\cos\alpha=4/5$. Mặt đường rộng 3 m, coi là hình chữ nhật. Tính diện tích hình chiếu của mặt đường trên mặt đất.

Câu 10. Cho $E(x) = \sqrt{(x-17)^2} + 7$ với x thực. Dùng đẳng thức $\sqrt{u^2} = |\, u \,|$. Tính $E(14)$.